

Số: 27/2025/QĐST-DS

Vinh Long, ngày 19 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 11/8/2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 186/2025/TLST-DS ngày 26 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ *Nguyên đơn*: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần** (Viết tắt TMCP) **Đầu tư V.**

Trụ sở chính: Tháp B, 194, đường T, phường L, Quận H, thành phố Hà Nội. Địa chỉ hiện nay: Phường H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Lê Ngọc L** – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông **Vũ Thanh H** – Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh B1 là người đại diện theo ủy quyền của Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Nguyễn Châu T** – Chức vụ: Trưởng phòng khách hàng cá nhân.

Địa chỉ: Số B, Đại lộ Đ, phường A, thành phố B, tỉnh Bến Tre. (Địa chỉ hiện nay: Số B, Đại lộ Đ, phường A, tỉnh Vĩnh Long).

+ *Bị đơn*: - Bà **Phạm Thị L1**, sinh năm: 1968.

- Ông **Dương Hồng P**, sinh năm: 1964.

Địa chỉ: ấp D, C, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Địa chỉ hiện nay: ấp D, C, xã B, tỉnh Vĩnh Long).

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Chị **Dương Thị Xuân L2**, sinh năm: 1994.

- Anh **Lê Tấn L3**, sinh năm: 1990.

Cùng địa chỉ: ấp D, C, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Địa chỉ hiện nay: ấp D, Cây Trôm Xã B, tỉnh Vĩnh Long).

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị L4, sinh năm: 1968 là người đại diện theo uỷ quyền của anh L3, chị L2.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Phạm Thị L1 và ông Dương Hồng P có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ tổng số tiền vốn và lãi, tính đến ngày 20/7/2025 là: **5.356.678.240** đồng (*Năm tỷ ba trăm năm mươi sáu triệu sáu trăm bảy mươi tám nghìn hai trăm bốn mươi đồng*). Trong đó: Dư nợ gốc: 4.999.999.999 đồng, dư nợ lãi: 290.547.946 đồng, dư nợ lãi phạt chậm thanh toán: 66.130.295 đồng và tiếp tục trả tiền lãi phát sinh từ ngày 21/7/2025 theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2024/20964877/HĐTD ngày 12/9/2025 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh B1 với bà Phạm Thị L1 và ông Dương Hồng P cho đến khi bà L1, ông P trả hết nợ cho Ngân hàng.

2.2. Trường hợp bà L1, ông P không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ toàn bộ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền phát mãi, thanh lý tất cả tài sản thế chấp theo: Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2023/20964877/HĐBĐ ngày 14/7/2023 và Hợp đồng thế chấp bất động sản số 02/2023/20964877/HĐBĐ ngày 24/7/2023 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh B1 với bà L1, ông P để thu hồi nợ. Cụ thể:

- Quyền sử dụng đất thửa đất số 115, tờ bản đồ số 40, diện tích 339,5m² (đất ở tại nông thôn 160m² và 179,5m² (đất trồng cây lâu năm) tại xã B, huyện B, Tỉnh Bến Tre (nay là xã B, tỉnh Vĩnh Long) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở sản khác gắn liền với đất số CP 514395, số vào sổ cấp GCN: CS 05934 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 26/11/2018 cho bà Phạm Thị L1 và ông Dương Hồng P đứng tên quyền sử dụng đất.

- Quyền sử dụng đất thửa đất số 133, tờ bản đồ số 40, diện tích 4.910,6m² (đất trồng lúa) tại xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã B, tỉnh Vĩnh Long) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở sản khác gắn liền với đất số DD 627887, số vào sổ cấp GCN: CS08082 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 29/3/2022 cho bà Phạm Thị L1 và ông Dương Hồng P đứng tên quyền sử dụng đất.

- Quyền sử dụng đất thửa đất số 152, tờ bản đồ số 39, diện tích 3.800,3m² (đất trồng cây lâu năm) tại xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã B, tỉnh Vĩnh Long) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở sản khác gắn liền với đất số CR 369138, số vào sổ cấp GCN: CS06153 do Sở T cấp ngày 03/4/2019 cho bà Phạm Thị L1 và ông Dương Hồng P đứng tên quyền sử dụng đất.

- Quyền sử dụng đất thửa đất số 221, tờ bản đồ số 34, diện tích 2.413,8m² (đất trồng cây lâu năm) tại xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở sản khác gắn liền với đất số DH 812201, số vào sổ cấp GCN: CS07581 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 30/01/2023 cho bà Phạm Thị L1 và ông Dương Hồng P đứng tên quyền sử dụng đất.

2.3. Về chi phí thu thập chứng cứ: Bà Phạm Thị L1 và ông Dương Hồng P phải chịu số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*). Do Ngân hàng TMCP Đ đã tạm ứng chi phí trên nên bà L1 và ông P có nghĩa vụ trả lại Ngân hàng số tiền là: 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*).

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Bà Phạm Thị L1 và ông Dương Hồng P có nghĩa vụ liên đới chịu là 56.678.339 đồng (*Năm mươi sáu triệu sáu trăm bảy mươi tám nghìn ba trăm ba mươi chín đồng*).

- Ngân hàng TMCP Đ được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.619.000 đồng (*Năm mươi sáu triệu sáu trăm mười chín nghìn đồng*) theo biên lai số 0011497 ngày 21/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Vĩnh Long).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 5 – Vĩnh Long;
- Phòng THADS Khu vực 5 – Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Hằng